

THÔNG TIN QUỸ TẠI NGÀY 31/08/2023

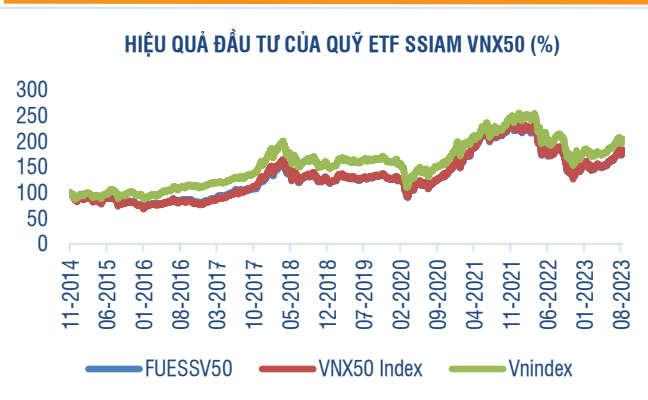
TÊN QUỸ	ETF SSIAM VNX50
MÃ QUỸ	FUESSV50
MÃ BLOOMBERG	FUESSV50 VN EQUITY
CHỈ SỐ THAM CHIẾU	VNX50
BẮT ĐẦU HOẠT ĐỘNG	17/11/2014
SÀN NIÊM YẾT	Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HSX)
QUY MÔ QUỸ	162.03 tỷ đồng (~6.77 triệu USD) (tại ngày 31/8/2023)
TIỀN TỆ	VND
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)
GIÁ DỊCH VỤ QUẢN LÝ	0.65%
TỔNG SỐ LƯỢNG CCQ LƯU HÀNH	8,900,000
THÀNH VIÊN LẬP QUỸ	SSI, VCBS, BVSC, VNDS, MAS, VCSC
NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	BIDV – chi nhánh Hà Thành

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	50
HỆ SỐ P/E	12.83x
HỆ SỐ P/B	1.74x

Nguồn: Bloomberg, SSIAM

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ



	Tăng trưởng (%)						
	NAV/CCQ (VND)	2021	2022	1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ ngày chuyển đổi chỉ số (24/10/2017)
ETF SSIAM VNX50	18,206.29	48.54%	-37.91%	2.19%	19.05%	26.73%	70.97%
VNX50 *	2,061.49	49.53%	-38.28%	2.12%	18.69%	26.48%	65.93%

MÔ TẢ VỀ QUỸ

Quỹ ETF SSIAM VNX50 hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ số VNX50 trong tất cả các giai đoạn.

Quỹ được quản lý theo phương pháp bị động. Mục tiêu của quỹ là mô phỏng với chi phí tối thiểu chỉ số VNX50 – được tạo ra và vận hành bởi Sở Chứng khoán Hồ Chí Minh, điều chỉnh theo thanh khoản, khối lượng tự do lưu hành, và các quy định về giao dịch của Ủy ban Chứng khoán. Quỹ không chịu các giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài do tư cách là pháp nhân nội địa, qua đó cho phép các nhà đầu tư tiếp cận với các cổ phiếu bị hạn chế bởi tỷ lệ trên. Quỹ không có mục tiêu phải vượt trên chỉ số tham chiếu, hoặc sử dụng các trạng thái phòng thủ trong trường hợp thị trường chứng khoán giảm.

Quỹ ETF SSIAM VNX50 tiền thân là quỹ ETF SSIAM HNX30, được thành lập năm 2014. Từ khi thành lập đến 22/08/2017, Quỹ mô phỏng chỉ số HNX30, bao gồm 30 cổ phiếu hàng đầu được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Từ ngày 23/08/2017, Quỹ đã thực hiện cơ cấu lại danh mục đầu tư để mô phỏng Chỉ số VNX50 và chính thức đổi tên thành Quỹ ETF SSIAM VNX50. Quỹ được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch FUESSV50.

CHỈ SỐ THAM CHIẾU VNX50

Chỉ số VNX50 là chỉ số giá bao gồm 50 mã cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX). Chỉ số VNX50 bao gồm 50 công ty có giá trị vốn hóa, tính thanh khoản và tỷ lệ tự do chuyển nhượng hàng đầu trong rổ cổ phiếu VNX Allshare. Tỷ lệ vốn hóa tối đa áp dụng cho mỗi cổ phiếu trong Chỉ Số VNX50 là 10%. Ngày cơ sở của của chỉ số VNX50 là 21/07/2017 với điểm cơ sở là giá trị chỉ số đóng cửa của VNX Allshare ngày 21/07/2017.

Chỉ số VNX50 được xem xét điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần.

Chỉ số VNX50 đại diện cho >60% vốn hóa của thị trường chứng khoán Việt Nam.

(* Từ 17/11/2014 đến 22/8/2017, Chỉ số tham chiếu là chỉ số HNX30. Sau 22/8/2017, chỉ số tham chiếu là chỉ số VNX50. Tại ngày 24/10/2017, chứng chỉ quỹ ETF SSIAM VNX50 được niêm yết đầu tiên trên sàn HSX.

Dữ liệu hoạt động để cập ở đây thể hiện hiệu quả hoạt động trong quá khứ, không đảm bảo kết quả trong tương lai. Giá trị lợi nhuận và số tiền gốc của khoản đầu tư sẽ thay đổi, theo đó giá trị chứng

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG – THÁNG 08

Dấu hiệu đáng khích lệ của phục hồi sản xuất

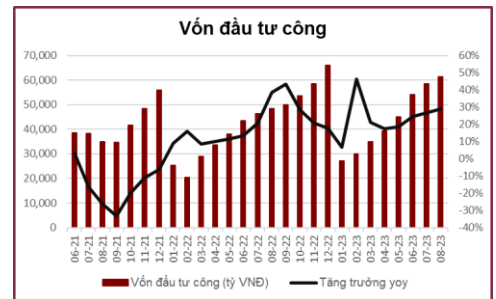
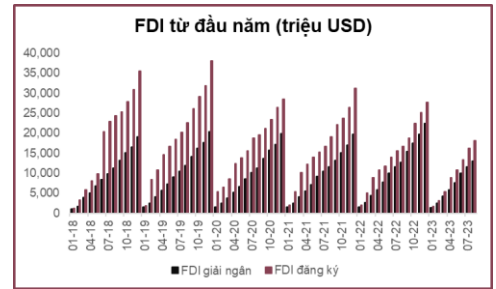
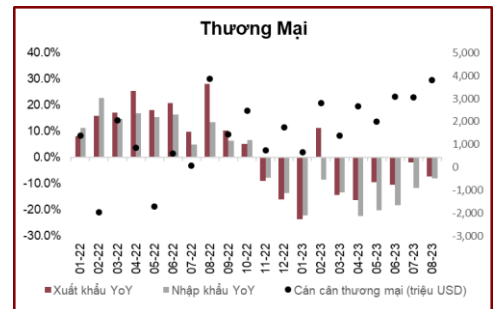
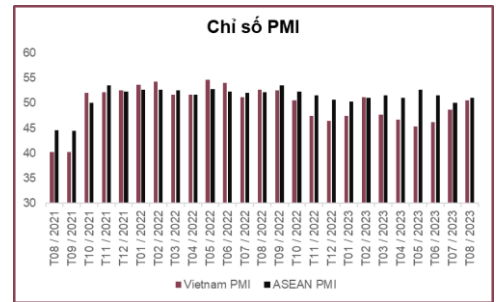
Sản xuất được cải thiện với triển vọng lạc quan hơn. Sản xuất công nghiệp ghi nhận mức tăng 2,6% YoY trong tháng 8, dẫn đầu là Sản xuất (+3,5% YoY). Sự cải thiện của lĩnh vực sản xuất được chứng minh bằng chỉ số PMI của Việt Nam đạt trên 50 vào tháng 8 lần đầu tiên sau 6 tháng qua. Đặc biệt, Chỉ số PMI có xu hướng cao hơn và kết thúc ở mức 50,5 trong tháng 8 so với 48,7 trong tháng 7. Khả năng phục hồi được thúc đẩy bởi số lượng đơn đặt hàng và sản xuất mới tăng lên. Việc làm cũng được cải thiện với tốc độ giảm chậm hơn (-2,9% YoY trong tháng 8 so với -3,9% trong tháng 7). Một chỉ số quan trọng cho thấy hoạt động sản xuất được kỳ vọng sẽ tiếp tục cải thiện hơn nữa trong quý cuối cùng của năm 2023 là tồn kho hàng mua cao hơn để đáp ứng các đơn đặt hàng ngày càng tăng. Bên cạnh đó, sự lạc quan về triển vọng sản xuất 12 tháng cũng đạt mức cao nhất trong 5 tháng. Mặc dù ngành khai khoáng vẫn trì trệ (-6,2% YoY) từ việc Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn đóng cửa, sản lượng được thúc đẩy sau thời gian bảo trì sẽ tạo thêm tăng trưởng cho ngành khai khoáng và sản xuất công nghiệp nói chung vào cuối năm.

Thặng dư thương mại tiếp tục tăng. Tổng cục Thống kê (GSO) ước tính xuất khẩu và nhập khẩu tháng 8 lần lượt đạt 32,4 tỷ USD (-7,6% YoY) và 28,6 tỷ USD (-8,3% YoY), giúp thặng dư thương mại cao kỷ lục là 3,8 tỷ USD trong tháng 8 và lũy kế 20,2 tỷ USD trong 8T23. Các nhà xuất khẩu trong nước tiếp tục được hưởng lợi từ giá hàng hóa tăng, do đó hoạt động tốt hơn các công ty FDI. Chẳng hạn, xuất khẩu gạo và dầu thô tăng lần lượt 72,3% so với cùng kỳ năm ngoái và 47,2% trong tháng 8. Trong khi đó, xuất khẩu điện thoại di động ước tăng 17% so với tháng trước nhờ việc Samsung giới thiệu điện thoại thông minh mới. Về các đối tác thương mại, thặng dư thương mại sang Mỹ ước tính giảm 21% so với cùng kỳ xuống còn 53 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm 2023 trong khi thâm hụt thương mại với Trung Quốc giảm khoảng 30% so với cùng kỳ xuống còn 32 tỷ USD. Như vậy, xuất khẩu đến các quốc gia trở nên cân bằng hơn.

Xúc tiến FDI kỳ vọng tăng nhờ chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Mỹ. Giải ngân FDI vẫn ổn định ở mức 13,1 tỷ USD (+1,3% YoY) trong 8 tháng đầu năm 2023 trong khi vốn FDI đăng ký có mức tăng trưởng cao hơn là 8,2% YoY trong 8 tháng đầu năm 23 so với 4,5% trong 7 tháng đầu năm 23. Khi Tổng thống Biden sẽ tới Việt Nam vào tháng 9 để khám phá các cơ hội thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam tập trung vào công nghệ và đổi mới, Việt Nam có thể thu hút thêm đầu tư của Hoa Kỳ vào các lĩnh vực sản xuất, chất bán dẫn hoặc năng lượng tái tạo trong thời gian tới.

Đầu tư công mạnh mẽ bù đắp cho đầu tư tư nhân suy yếu. Đầu tư công tăng mạnh khi Chính phủ nỗ lực bù đắp cho tốc độ tăng trưởng đầu tư tư nhân đang suy giảm. Vốn Nhà nước đầu tư tăng 29,1% so với cùng kỳ trong tháng 8, hoàn thành 49,4% chỉ tiêu Chính phủ giao. Chúng tôi kỳ vọng đầu tư công sẽ tăng với tốc độ cao hơn vào cuối năm khi Thủ tướng Chính phủ thúc đẩy đầu tư công mạnh mẽ hơn để đạt ít nhất 95% mục tiêu cả năm. Đầu tư tư nhân có thể cải thiện vào cuối năm vì các ngân hàng có thể sẽ đẩy nhanh hoạt động cho vay để đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2023. Dữ liệu ngân hàng cho thấy tỷ lệ cho vay trên huy động của các ngân hàng tiếp tục cải thiện và tăng lên 76,9% trong tháng 7 từ mức thấp 74% vào năm 2022.

Mùa tựu trường và kỳ nghỉ hè đã hỗ trợ doanh số bán lẻ. Doanh số bán lẻ tăng nhẹ 0,9% MoM trong tháng 8 và đạt 10% YoY theo giá danh nghĩa trong 8 tháng đầu năm 23, dẫn đầu trở về mức trước Covid khoảng 12 – 13% YoY. Dịch vụ lưu trú, ăn uống và Du lịch là động lực tăng trưởng chính của doanh số bán lẻ, tăng lần lượt 15,6% YoY và 47% trong 8T23. Việt Nam tiếp tục đón hơn 1 triệu lượt khách nước ngoài trong tháng 8 và tổng lượng khách đạt gần 8 triệu trong 8 tháng đầu năm 2023. Với tốc độ hiện tại, Việt Nam có thể thu hút hơn 13 triệu lượt khách vào năm 2023, đây sẽ là một con số ấn tượng khi lượng khách du lịch Trung Quốc chỉ đạt gần 1 triệu trong 8 tháng đầu năm 2023 so với mức 5,8 triệu cả năm 2019 trước đại dịch.



Lạm phát cao hơn đến từ giá năng lượng, gạo và giáo dục. CPI tháng 8 tăng 0,88% MoM hoặc 3,1% YoY trong 8 tháng đầu năm 2023, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 4,5% của Chính phủ. Sự gia tăng lạm phát chung được dẫn đầu bởi vận chuyển (+3,85% MoM do giá xăng tăng 9,85%), thực phẩm (+3,28% MoM do giá gạo tăng 5%) và giáo dục (+0,96% MoM do hỗ trợ trở lại - mùa tựu trường). Sự không chắc chắn về giá cả hàng hóa vẫn là nguy cơ lớn đối với lạm phát của đất nước.

Đồng nội tệ mất giá 1,6% MoM so với đô la Mỹ trong tháng 8 khi chỉ số USD DXY phục hồi. Tuy nhiên, với thặng dư thương mại cao và giải ngân FDI ổn định, chúng tôi tin rằng Ngân hàng Nhà nước (NHNN) có thể chủ động kiểm soát tỷ giá.

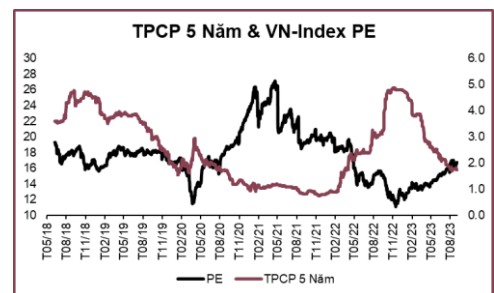
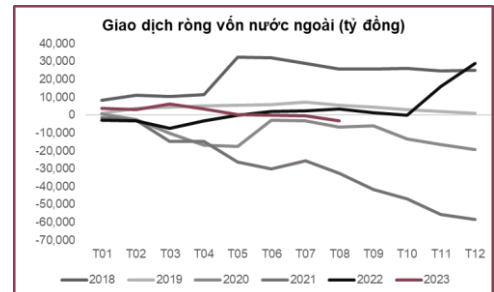
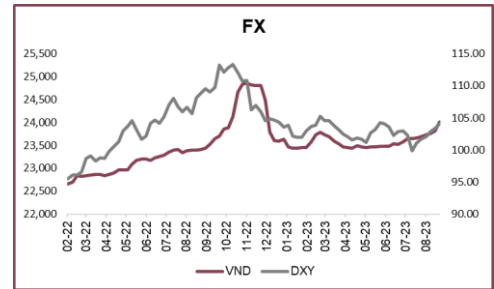
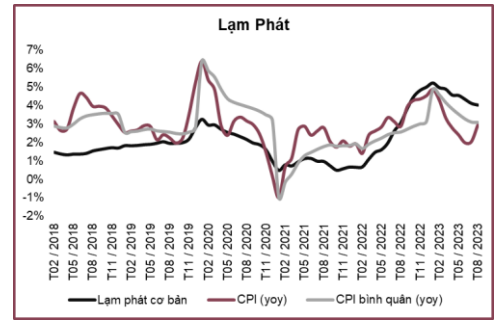
Tính đến 31/08/2023	1 Tháng	3 Tháng	1 Năm	Tỷ trọng VN-Index	P/E 12 tháng	P/B hiện tại	ROE	Beta
Dịch vụ truyền thông	-2.2%	7.7%	-36.4%	0.1%	22.8	1.1	0.8	1.2
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	0.1%	23.8%	-19.7%	3.3%	24.5	2.5	8.9	1.1
Hàng tiêu dùng thiết yếu	-1.6%	10.7%	-14.8%	10.0%	24.5	3.1	11.0	0.8
Năng lượng	-6.0%	3.7%	-2.6%	1.6%	15.9	1.5	9.7	1.1
Tài chính	1.1%	14.0%	10.3%	40.9%	10.2	1.7	17.8	1.1
Chăm sóc sức khỏe	-2.9%	7.7%	14.4%	0.8%	14.1	2.2	17.0	0.6
Công nghiệp	0.9%	12.2%	-10.7%	8.2%	15.8	1.8	4.7	1.1
Công nghệ thông tin	12.4%	34.3%	24.7%	2.9%	21.2	4.6	23.8	0.9
Nguyên vật liệu	-0.6%	24.5%	-5.3%	8.1%	13.6	1.5	3.2	1.4
Bất động sản	-1.1%	12.4%	-20.1%	17.4%	12.0	1.7	13.2	0.9
Tiền ích	-3.0%	4.8%	-9.8%	6.6%	13.2	2.0	16.0	0.8
Không được phân loại	3.0%	10.1%	-25.7%	0.3%	11.9	2.4	1.9	1.0
VN-Index	0.1%	13.9%	-4.4%	100.0%	16.8	1.9	12.4	1.0
VN30	0.3%	15.8%	-5.1%		13.6	1.8	14.2	

VN-Index phục hồi nhanh chóng sau đợt điều chỉnh mạnh. VN-Index điều chỉnh mạnh 55,49 điểm (-4,5%) vào ngày 18 tháng 08; tuy nhiên, chỉ số nhanh chóng phục hồi nhờ lực cầu bắt đáy và đóng cửa tháng ở mức 1.224 điểm (+0,1% MoM). Lực cầu bắt đáy tăng cao cũng đẩy giá trị giao dịch lên mức cao kỷ lục 1,5 tỷ USD trong ngày hôm đó so với mức giao dịch bình quân 900 triệu USD/ngày. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 5 tháng liên tiếp nhưng khối nội lại mua ròng khoảng 140 triệu USD, qua đó hỗ trợ thị trường chung. Môi trường lãi suất thấp hiện nay có thể khuyến khích các nhà đầu tư trong nước tham gia thị trường chứng khoán nhiều hơn để tìm kiếm lợi nhuận cao hơn.

Đối với đợt điều chỉnh đột ngột vừa qua, chúng tôi tin rằng nguyên nhân có thể do (i) lo ngại ngày càng tăng về sức khỏe của các ngân hàng Mỹ khi Moody's và S&P cắt giảm xếp hạng tín dụng đối với một số ngân hàng Mỹ, (ii) Country Garden, một trong những nhà phát triển bất động sản lớn nhất ở Trung Quốc, đang gặp rủi ro vỡ nợ và (iii) tiền đồng yếu hơn so với đồng đô la Mỹ có khả năng hạn chế chính sách tiền tệ hỗ trợ của Ngân hàng Nhà nước. Trên thực tế, kinh tế vĩ mô Việt Nam trong tháng 8 đã có những dấu hiệu đáng khích lệ với hoạt động sản xuất tăng trưởng mạnh hơn, đầu tư công liên tục tăng tốc và thặng dư thương mại mở rộng. Do đó, sự kết hợp giữa các chính sách tiền tệ và tài khóa dự kiến sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhiều hơn trong quý cuối năm nay trong bối cảnh những bất ổn bên ngoài.

VN-Index đang giao dịch ở mức P/E 16,8 lần với mức định giá được hỗ trợ bởi lợi suất trái phiếu chính phủ thấp. Các công ty Công nghệ thông tin có thể được hưởng lợi từ chuyển thân của Tổng thống Biden với trọng tâm là nền kinh tế định hướng công nghệ. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng, bất động sản với tài sản lành mạnh có thể tăng trưởng tốt nhờ tăng trưởng tín dụng được cải thiện và các biện pháp hỗ trợ lĩnh vực bất động sản của Chính phủ.

Tính đến 31/08/2023	Vietnam VN-Index	Thailand SET Index	Philippines PCOMP Index	Indonesia JCI Index
Từ đầu năm % Tăng/(Giảm)	21.5%	-6.2%	-6.0%	5.1%
P/E (12 tháng qua)	16.8	23.9	13.8	14.5
P/B	1.9	1.6	1.6	1.9
ROE	12.4	7.4	10.9	11.9
Vốn hóa thị trường (Tỷ USD)	182	540	164	674
Giá trị giao dịch bình quân ngày trong 3 tháng (triệu USD)	752.5	1,317.5	70.8	619.2
Vốn nước ngoài ròng năm 2022 (triệu USD)	1,072.6	5,844.1	(1,245.3)	4,316.7
Vốn nước ngoài ròng từ đầu 2023 (triệu USD)	(121.4)	(3,952.9)	(386.1)	16.9
Lợi suất TPCP 5 năm	1.76%	2.54%	6.10%	5.15%



Nguồn: Bloomberg & Fiinpro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUÝ

Trong tháng Tám vừa qua, thị trường thế giới có nhiều thông tin bất lợi. Đầu tiên phải kể đến là việc tổ chức xếp hạng tín dụng Fitch hạ xếp hạng tín nhiệm của chính phủ Mỹ xuống mức AA+ từ AAA trước kia do lo ngại về tỷ lệ nợ cao cũng như sự bất đồng chính trị của chính quyền. Tại Châu Á, Trung Quốc đang có các dấu hiệu giảm phát, trong khi Evergrande, công ty hàng đầu về Bất động sản Trung Quốc nộp đơn xin phá sản sau 2 năm tái cấu trúc. Ngoài ra, Country Garden, nhà phát triển bất động sản lớn nhất Trung Quốc theo doanh số bán, cũng đang đối mặt với nhiều khó khăn tài chính và nhiều người đánh giá tổ chức này sẽ sớm theo bước Evergrande. Vào đầu tháng Chín, các chuyên gia đưa ra dự báo khu vực Euro zone sẽ rơi vào suy thoái trong nửa sau 2023.

Những tin tức này dẫn tới biến động tiêu cực khắp toàn cầu. Chỉ số S&P 500 giảm 1,8% trong khi Dow Jones giảm 2,4% và NASDAQ cũng mất 2,2%. Đối với Trung Quốc, chỉ số Shanghai mất 5,2% còn Hang Seng thậm chí rơi 8,5% trong tháng Tám. Trong bối cảnh đó, mức giá 1,7% của Nikkei có thể coi là “nhẹ nhàng”.

Trong khi các nền kinh tế lớn vật lộn trong tháng Tám dẫn tới biến động bất lợi trên thị trường toàn cầu, thị trường Việt Nam đi ngang với chỉ số VNIndex tăng ở mức tối thiểu 0,1%. Diễn biến tích cực hơn các thị trường khác này nhờ khả năng đền bù từ chính sách tiền tệ mở rộng của chính phủ để hỗ trợ nền kinh tế, và mức gia tăng FDI đăng ký 8,2% từ đầu năm nay làm củng cố niềm tin vào nền kinh tế Việt Nam. Đồng thời, nỗ lực gia tăng giải ngân đầu tư công của chính phủ cũng giúp nhiều nhà đầu tư tin vào việc gia tăng tăng trưởng bền vững trong thời gian tới.

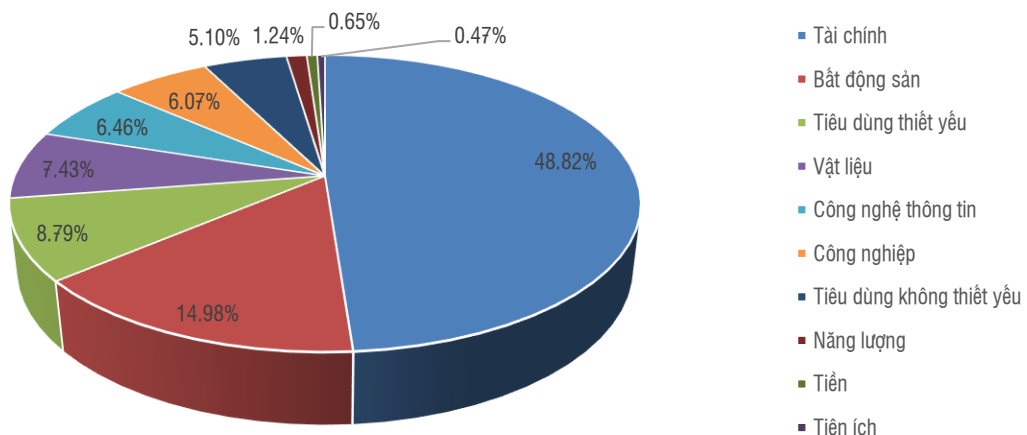
Trong tháng Tám, chứng chỉ quỹ FUESSV50 tăng 2,19%, bám sát mức tăng của chỉ số tham chiếu VNX50 khi chỉ số này tăng 2,12% cả tháng. Đây là mức tăng tốt, nếu ta tính đến việc thị trường điều chỉnh giảm gần 5% vào giữa tháng Tám do lo ngại về kinh tế giảm tốc cũng như động thái chốt lời. Nếu tính từ đầu năm, quỹ FUESSV50 tăng khoảng 26,73%, phù hợp với mức tăng của chỉ số tham chiếu là 26,48%. Là chỉ số bao gồm cả cổ phiếu tăng trưởng cũng như cổ phiếu vốn hóa lớn, khá dễ hiểu tại sao chỉ số VNX50 và quỹ SSIAM VNX50 lại có mức tăng trưởng tốt so với chỉ số VN30 (tăng 17,4% so với VNX50 tăng 18,69%). Trong danh mục quỹ, ngành Công nghệ Thông tin dẫn đầu với mức tăng 14,22%, theo sau bởi ngành Tài chính (2,45%) và Công nghiệp (2,46%). Trong khi đó, các ngành tụt lại bao gồm Tiện ích (giảm 6,57%), Năng lượng (giảm 1,43%) và Tiêu dùng Thiết yếu (giảm 0,88%)

Nhìn chung, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ở mức định giá thấp so với lịch sử, và nền kinh tế Việt Nam được đánh giá là hấp dẫn bậc nhất trong khu vực. Vì vậy chứng chỉ quỹ ETF VNX50 của SSIAM là hết sức phù hợp với các nhà đầu tư có mong muốn hưởng lợi từ nền kinh tế trong dài hạn, đặc biệt với các khách hàng có thời gian nắm giữ dài và định hướng tăng trưởng cao hơn mức trung bình.

Trong khi có nhiều tiềm năng hưởng lợi từ việc đầu tư dài hạn vào chứng chỉ quỹ FUESSV50, bức tranh ngắn hạn có thể kém hấp dẫn hơn do lo ngại về hiệu ứng lan tỏa từ nền kinh tế Trung Quốc đang gặp nhiều vấn đề, cũng như sự lệch pha của chính sách tiền tệ Việt Nam và các nước phát triển. Biến động trong tháng Tám có thể coi là một ví dụ cho điều này. Tuy nhiên chúng tôi vẫn giữ nguyên quan điểm vững chắc vào nền kinh tế Việt Nam trong trung dài hạn, vì vậy hết sức khuyến khích các nhà đầu tư tận dụng những đợt điều chỉnh của thị trường và gia tăng từ tôn danh mục đầu tư vào chứng chỉ quỹ ETF của chúng tôi, qua đó được hưởng lợi từ sự tăng trưởng bền vững của nền kinh tế Việt Nam.

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH CỦA QUỸ ETF SSIAM VNX50



DANH MỤC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ (% NAV)

STT	Mã	Tên công ty	%NAV	STT	Mã	Tên công ty	%NAV
1	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	4.68%	26	PLX	Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	0.31%
2	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	0.25%	27	PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	1.41%
3	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	1.47%	28	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	0.47%
4	DGC	CTCP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang	1.25%	29	PVD	Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí	0.40%
5	DIG	Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng	0.88%	30	PVS	TCTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	0.53%
6	EIB	Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	2.16%	31	REE	Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh	0.64%
7	FPT	Công ty Cổ phần FPT	6.47%	32	SBT	Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh	0.34%
8	GEX	Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	0.92%	34	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	2.26%
9	GMD	Công ty Cổ phần Gemadept	1.07%	34	SSB	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	2.59%
10	HCM	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	0.47%	35	SSI	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI	2.20%
11	HDB	Ngân hàng Phát triển TPHCM	2.14%	36	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	3.86%
12	HPG	Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	5.53%	37	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	4.95%
13	HSG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	0.66%	38	TPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	1.62%
14	IDC	Tổng công ty IDICO - Công ty Cổ phần	0.64%	39	VCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	3.44%
15	KBC	Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc	1.24%	40	VCI	CTCP Chứng khoán Vietcap	0.91%
16	KDC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido	0.65%	41	VGC	TCT Viglacera - CTCP	0.26%
17	KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Điền	1.08%	42	VHC	Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn	0.44%
18	LPB	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	1.86%	43	VHM	CTCP Vinhomes	3.74%
19	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	3.33%	44	VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	1.62%
20	MSB	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam	1.58%	45	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	4.46%
21	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	3.29%	46	VJC	CTCP Hàng không VietJet	1.66%
22	MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	3.70%	47	VND	CTCP Chứng khoán VNDIRECT	1.35%
23	NLG	Công ty cổ phần Đầu tư Nam Long	0.61%	48	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	4.08%
24	NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	1.62%	49	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	6.17%
25	PDR	Công ty cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	0.52%	50	VRE	CTCP Vincom Retail	1.73%

THÔNG TIN LIÊN HỆ**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)****Giám đốc Phát triển kinh doanh**

Hồ Minh Trí (+84) 28 3824 2897 ext 1628 hoặc (+84) 90 888 9669

trihm@ssi.com.vn**Giám đốc đầu tư**

Nguyễn Kỳ Minh Tel: (+84) 4 3936 6321 ext: 1637

minhkn@ssi.com.vn**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI (SSI)****Giám đốc khối, Phát triển khách hàng tổ chức**

Nguyễn Anh Đức (+84) 979 585658

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM). Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của SSIAM. SSIAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi về thông tin nhà đầu trong Phần A của Hồ Sơ Nhà Đầu Tư đã gửi SSIAM, kính đề nghị Quý Nhà Đầu Tư cập nhật cho chúng tôi trong thời gian sớm nhất.

Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kê toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quý trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quý có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

**Asia Asset Management**

“Công Ty Quản Lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016

“Tổng Giám Đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022

“Giám Đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015

“Quý Mới của Năm” năm 2020

**Asian Investor**

“Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa Tốt Nhất Việt Nam” năm 2010

“Công Ty Quản Lý Quỹ Tốt Nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018

“Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022

**The Asset**

“Công Ty Quản Lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022

“Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018

“Nhà cung cấp ETF của Năm” năm 2021

**Alpha Southeast Asia**

“Công ty quản lý quỹ và tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022

“Công ty quản lý quỹ tốt nhất Việt Nam cho các danh mục bảo hiểm và chương trình hưu trí tư nhân” năm 2020, 2021

“Nhà quản lý quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021